

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI,
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30-11-2022
Về việc: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Hải; ông Nguyễn Quốc Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tri – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 236/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/11/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thanh L, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 6, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1954. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 7, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 18 - K1, Trại giam H, Cục C10, Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh L trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Anh D đăng ký kết hôn ngày 11/11/2005 tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, trong cuộc sống có nhiều bất đồng, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn đã được hai bên tự hoà giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Bà và ông D đã sống ly thân từ cuối năm 2010 đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Năm 2014 ông D vi phạm pháp luật, bị Toà án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 16 năm 06 tháng tù về các tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, hiện đang chấp hành án tại Đội 18 – K1 Trại giam H. Đến nay ông D đã chấp hành án phạt tù được 08 năm. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng đã hết, bà đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Anh D và bà đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải.

Về con chung: Bà và ông D không có con chung.

Về chia tài sản: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, bị đơn ông Nguyễn Anh D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với bà L về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn cũng như nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, thời điểm phát sinh mâu thuẫn và thời điểm vợ chồng sống ly thân như bà L trình bày là đúng. Hiện ông và bà L không còn quan tâm đến cuộc sống riêng của nhau cũng như không có bất cứ liên lạc gì. Ông đề nghị được ly hôn bà L.

Về nuôi con: Ông và bà L không có con chung.

Về chia tài sản: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho bà Đỗ Thị Thanh L được ly hôn ông Nguyễn Anh D; về án phí và quyền kháng cáo: Bà L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Bà L, ông D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình về việc ly hôn; bị đơn ông Nguyễn Anh D có hộ khẩu thường trú tại tổ 7, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh L, bị đơn ông Nguyễn Anh D đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thanh L kết hôn với ông Nguyễn Anh D trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân

hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được và đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Bà L, ông D đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông D đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà L là có cơ sở cần chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con: Bà L và ông D không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về chia tài sản: Bà L và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Bà L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Bà L và ông D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thanh L được ly hôn ông Nguyễn Anh D.

2. Về án phí: Bà Đỗ Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0000434 ngày 17/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (bà L đã nộp đủ tiền án phí).

3. Quyền kháng cáo: Bà Đỗ Thị Thanh L và ông Nguyễn Anh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS TP. Yên Bái;
- UBND xã V, H, Phú Thọ (GCNKH số 32/2005 ngày 11/11/2005);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải